

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG
VIỆN KINH DOANH & QUẢN LÝ
BỘ MÔN LUẬT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Học phần: LUẬT LAO ĐỘNG

Mã học phần: 03492

Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

(Áp dụng từ năm học 2017-2018)

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. **Tên học phần: LUẬT LAO ĐỘNG**
2. **Mã học phần: 03492**
3. **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ; bao gồm: lý thuyết: 3 TC;
4. **Phân bổ thời gian:**
 - Lý thuyết: 45 tiết
 - Thực hành:
5. **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên sẽ thuận lợi hơn nếu có những kiến thức về Luật Dân sự, Luật hình sự, Luật hành chính, Luật Đất đai.....
6. **Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Những kiến thức, các vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, ban hành, thực thi các định chế về quan hệ lao động và các vấn đề thuộc lĩnh vực lao động - xã hội.

Những kiến thức cơ bản về cơ chế ba bên, quản lý nhà nước về lao động, việc làm, học nghề, quyền công đoàn và vấn đề đại diện lao động, quan hệ HĐLĐ, thoả ước lao động tập thể, các điều kiện lao động, quản lý lao động trong doanh nghiệp, tranh chấp lao động, đình công.

Những kiến thức về vấn đề lao động quốc tế (trong khuôn khổ các quy tắc pháp lý lao động của Tổ chức Lao động quốc tế - ILO) và của khu vực.
7. **Mục tiêu học phần:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên sẽ:
 - **Về kiến thức**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các vấn đề lý luận và nội dung các định chế về quan hệ lao động và về các quan hệ có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động - xã hội như việc làm, học nghề, quan hệ hợp đồng lao động, tiền lương, quyền công đoàn và vấn đề đại diện lao động, thoả ước lao động tập thể, các điều kiện lao động, quản lý lao động trong doanh nghiệp, tranh chấp lao động, đình công, quản lý nhà nước về lao động; nắm bắt, hiểu và biết đánh giá một cách khoa học các vấn đề cơ bản về luật lao động
 - **Về kỹ năng**

Trang bị cho sinh viên các kỹ năng ứng dụng trong thực tiễn về quản lý lao động trong doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động

Môn học cung cấp cho người học tư duy độc lập, tư duy về tổ chức quản lý hướng đến tính hiệu quả và tuân thủ pháp luật của hoạt động quản lý lao động đảm bảo tính công bằng, đảm bảo các quyền cơ bản của người lao động và người sử dụng lao động; không ngừng nâng cao trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong quan hệ lao động.

- **Về thái độ**

Học xong môn này sinh viên sẽ có ý thức và trách nhiệm công dân về thực thi các định chế về quan hệ lao động và các vấn đề thuộc lĩnh vực lao động - xã hội.

7. Yêu cầu đối với sinh viên:

- Nghe giảng lý thuyết, tích cực thảo luận các vấn đề trên lớp
- Làm bài tập theo yêu cầu của giảng viên (đánh giá và cho điểm)
- Kiểm tra giữa học phần
- Thi kết thúc học phần

8. Phân bổ thời gian và nội dung chi tiết học phần

8.1 Phân bổ thời gian

TT	NỘI DUNG	Lý thuyết	Thảo luận	Thực hành	Tự học
1	Chương 1: Khái quát về luật lao động việt nam	3			
2	Chương 2: Học nghề và việc làm	3			
3	Chương 3: Hợp đồng lao động (HDLĐ)	5	1		
4	Chương 4: Công đoàn và thoả ước lao động (TULĐTT)	3			
5	Chương 5: Thời giờ làm việc (TGLV) và thời giờ nghỉ ngơi (TGNN)	2	1		
6	Chương 6: Chế độ tiền lương – Bảo hiểm xã hội	8	1		

7	Chương 7: An toàn lao động (ATLĐ), vệ sinh lao động (VSLĐ)	3			
8	Chương 8: Kỹ luật lao động và trách nhiệm vật chất	5	1		
9	Chương 9: Tranh chấp lao động (TCLĐ), giải quyết tranh chấp lao động và đình công	5	1		
10	Chương 10: Quản lý của nhà nước về lao động	3			
	TỔNG CỘNG	40	5		

8.2 Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1: Khái quát về Luật Lao động Việt Nam (03 tiết/1)

1. Phạm vi điều chỉnh của luật lao động Việt nam

1.1.1. Quan hệ lao động (QHLĐ)

a) Khái niệm và đặc điểm của QHLĐ cá nhân

b) Khái niệm và đặc điểm của QHLĐ tập thể

1.1.2. Các quan hệ liên quan đến quan hệ lao động

a) Quan hệ việc làm

b) Quan hệ học nghề

c) Quan hệ bồi thường thiệt hại trong quá trình lao động

d) Quan hệ bảo hiểm xã hội

e) Quan hệ giải quyết tranh chấp lao động

1.1.3. Tiêu chuẩn lao động

1.2. Những nguyên tắc cơ bản của luật lao động

1.3. Phương pháp điều chỉnh của luật Lao động

Chương 2: Học nghề và việc làm (03 tiết/1)

2.1. Khái quát về việc làm

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Các nguyên tắc về việc làm và giải quyết việc làm

2.1.3. Những biện pháp pháp lý nhằm hỗ trợ và giải quyết việc làm

2.2. Khái quát về học nghề

2.2.1. Khái niệm về học nghề

2.2.2. Phân loại học nghề

2.2.3. Hợp đồng đào tạo nghề (HĐĐTN): Giao kết, thực hiện và chấm dứt HĐĐTN

a) Khái niệm, nội dung HĐĐTN

b) Giao kết, thực hiện và chấm dứt HĐĐTN

2.2.4. Học nghề trong một số trường hợp cụ thể

Chương 3: Hợp đồng lao động (HĐLĐ) (06 tiết/2)

3.1. Khái quát về HĐLĐ

3.1.1. Khái niệm HĐLĐ

3.1.2. Đặc trưng của HĐLĐ

3.1.3. Yếu tố của HĐLĐ

a) Chủ thể

b) Khách thể

c) Nội dung

3.2. Các loại HĐLĐ

Chương 4: Công đoàn và thoả ước lao động (TULĐTT) (03 tiết/1)

4.1. Hệ thống công đoàn Việt Nam

- Cơ cấu tổ chức

- Thẩm quyền

- Quyền thành lập, gia nhập CĐCS của NLĐ

- Trách nhiệm của NSDLĐ

4.2. Khái quát về TULĐTT

4.2.1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm và nội dung của TULĐTT

4.2.2. Vai trò của TULĐTT

4.2.3. Phân loại TULĐTT

4.2.4. Xây dựng, ký kết TULĐTT

Chương 5: Thời giờ làm việc (TGLV) và thời giờ nghỉ ngơi (TGNN) (03 tiết/1)

5.1. Khái quát về TGLV

5.1.1. Khái niệm và ý nghĩa của TGLV

5.1.2. Nguyên tắc cơ bản của TGLV

5.1.2. Phân loại TGLV

a) Thời giờ làm việc bình thường

b) Thời giờ làm việc rút ngắn

c) Thời giờ làm thêm

d) Thời giờ làm việc ban đêm

5.2. Khái quát về TGNN

5.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của TGNN

5.2.2. Ý nghĩa của TGNN

5.2.3. Phân loại TGNN

a) Nghỉ trong giờ làm việc, nghỉ chuyển ca

b) Nghỉ hàng tuần, hàng năm, lễ tết

c) Nghỉ việc riêng

5.3. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với công việc có tính chất đặc biệt (hàng không, vận tải.....)

Chương 6: Chế độ tiền lương – Bảo hiểm xã hội (09 tiết/3)

6.1. Khái quát chung về tiền lương

6.1.1. Định nghĩa tiền lương

6.1.2. Bản chất tiền lương

6.1.3. Nguyên tắc trả lương

6.2. Nội dung pháp lý về chế độ tiền lương

6.2.1. Mức lương tối thiểu và lương cơ sở

6.2.2. Hình thức và kỳ hạn trả lương

6.3. Các nguyên tắc điều chỉnh tiền lương

6.4. Quyền và nghĩa vụ của NLĐ và NSDLĐ trong lĩnh vực trả lương

- 6.5. Tiền lương trong một số trường hợp đặc biệt
 - 6.5.1. Tiền lương làm thêm giờ
 - 6.5.2. Tiền lương làm việc ban đêm
 - 6.5.3. Tiền lương thông qua cai thầu
 - 6.5.4. Tiền lương ngừng việc
 - 6.5.5. Tiền lương cho NLĐ học nghề, tập nghề, thử việc
- 6.6. Phụ cấp lương
 - 6.6.1. Khái niệm
 - 6.6.2. Nội dung
- 6.7. Tiền thưởng
 - 6.7.1. Khái niệm
 - 6.7.2. Nội dung
- 6.8. Khấu trừ lương
- 6.9. Tiền lương tham gia BHXH và tính các chế độ trợ cấp
- 6.10. Chủ thể, đối tượng tham gia BHXH
 - 6.10.1. Người lao động
 - 6.10.2. Người sử dụng lao động
- 6.11. Các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và chế độ áp dụng
 - 6.11.1. BHXH bắt buộc
 - 6.11.2. BHXH tự nguyện
 - 6.11.3. Bảo hiểm thất nghiệp
 - 6.11.4. Bảo hiểm y tế

Chương 7: An toàn lao động (ATLĐ), vệ sinh lao động (VSLĐ) (03 tiết/1)

- 7.1. Khái quát về ATLĐ, VSLĐ
 - 7.1.1. Quy định về ATLĐ, VSLĐ
 - 7.1.2. Chế độ ATLĐ, VSLĐ đối với các đối tượng đặc thù
 - 7.1.3. Ý nghĩa của các quy định về ATLĐ, VSLĐ
- 7.2. Khái quát về tai nạn lao động (TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN)
 - 7.2.1. Quy định về TNLĐ, BNN
 - 7.2.2. Phòng ngừa TNLĐ, BNN
- 7.3. Quyền lợi của NLĐ trong ATLĐ và khi bị TNLĐ, BNN

Chương 8: Kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất (06 tiết/2)

- 8.1. Quyền quản lý lao động (QQLĐ) của NSDLĐ
 - 8.1.1. Nội dung và giới hạn QQLĐ
 - 8.1.2. Ý nghĩa QQLĐ
- 8.2. Kỷ luật lao động
 - 8.2.1. Khái niệm KLLĐ
 - 8.2.2. Ý nghĩa KLLĐ
- 8.3. Nội quy lao động (NQLĐ)
 - 8.3.1. Hình thức NQLĐ
 - 8.3.2. Nội dung NQLĐ
 - 8.3.3. Hồ sơ đăng ký và ban hành NQLĐ
 - 8.3.4. Hiệu lực NQLĐ
- 8.4. Trách nhiệm kỷ luật lao động
 - 8.4.1. Nguyên tắc xử lý kỷ luật
 - 8.4.2. Căn cứ áp dụng xử lý kỷ luật

8.4.3. Các hình thức xử lý kỷ luật

8.4.4. Thời hiệu xử lý KLLĐ

8.5. Trách nhiệm vật chất

8.5.1. Ý nghĩa, căn cứ áp dụng

8.5.2. Mức xử lý và phương thức bồi thường

8.5.3. Nguyên tắc, thủ tục xử lý bồi thường

Chương 9: Tranh chấp lao động (TCLĐ), giải quyết tranh chấp lao động và đình công (06 tiết/2)

9.1. Nguyên nhân phát sinh TCLĐ

9.2. Phân loại tranh chấp lao động

9.2.1. Tranh chấp LĐ cá nhân

9.2.2. Tranh chấp LĐTT

a) Tranh chấp LĐ tập thể về quyền

b) Tranh chấp LĐ tập thể về lợi ích

9.3. Thời hiệu, thẩm quyền và trình tự giải quyết TCLĐ

9.3.1. Thời hiệu, thẩm quyền và trình tự giải quyết TCLĐ cá nhân

9.3.2. Thời hiệu, thẩm quyền và trình tự giải quyết TCLĐ tập thể

9.4. Giải quyết TCLĐ

9.4.1. Thương lượng giải quyết TCLĐ

9.4.2. Hoà giải TCLĐ

9.4.3. Giải quyết TCLĐ tại Toà án

9.5. Khái quát về đình công

9.5.1. Khái niệm, đặc điểm và bản chất của đình công

9.5.2. Thời điểm phát sinh quyền đình công và tổ chức đình công

9.5.3. Quyền và nghĩa vụ các bên trước, trong, sau đình công

9.5.5. Trình tự, thẩm quyền và giải quyết đình công

Chương 10: Quản lý của nhà nước về lao động (03 tiết/1)

10.1 Quản lý lao động (QLLĐ)

10.1.1. Khái niệm QLLĐ

10.1.2. Nội dung của QLLĐ

10.1.3. Các biện pháp quản lý nhà nước về lao động

10.2 Thanh tra và xử phạt vi phạm pháp luật lao động

10.2.1. Thanh tra nhà nước về lao động

10.2.2. Xử phạt vi phạm pháp luật lao động

9. Phương pháp giảng dạy

-Giảng viên giải thích, hướng dẫn lý thuyết và nêu những tình huống thực tế giúp sinh viên hiểu Những kiến thức, các vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, ban hành, thực thi các định chế về quan hệ lao động và các vấn đề thuộc lĩnh vực lao động - xã hội; Những kiến thức cơ bản về cơ chế ba bên, quản lý nhà nước về lao động, việc làm, học nghề, quyền công đoàn và vấn đề đại diện lao động, quan hệ HĐLĐ, thoả ước lao động tập thể, các điều kiện lao động, quản lý lao động trong doanh nghiệp, tranh chấp lao động, đình công; Những kiến thức về vấn đề lao động quốc tế (trong khuôn khổ các quy tắc pháp lý lao động của Tổ chức Lao động quốc tế - ILO) và của khu vực.

-Giảng viên cùng với sinh viên giải quyết tình huống, sử dụng phương pháp mô phỏng trong quá trình nghiên cứu tình huống, sử dụng phương pháp động não, suy nghĩ – chia sẻ.

-Ngoài ra, giảng viên còn hướng dẫn sinh viên thực hành một số bài tập từ đơn giản đến phức tạp.

10.Cách thức đánh giá học phần

10.1 Hình thức tổ chức thi kết thúc học phần: tự luận

10.2 Cách thức tính điểm học phần:

Điểm học phần là tổng hợp của 02 điểm thành phần:

- Điểm quá trình⁽¹⁾: 40% (trọng số)
- Điểm thi kết thúc học phần⁽²⁾: 60% (trọng số)

Ghi chú:

(1) Điểm quá trình: bao gồm một hoặc tất cả các bộ phận sau: điểm chuyên cần; điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm tiểu luận...

(2) Trọng số của Điểm thi kết thúc học phần luôn $\geq 50\%$

12.3. Thang điểm:

Thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

11. Tư vấn và hướng dẫn người học: (hình thức tư vấn, hướng dẫn sinh viên)

Buổi học đầu tiên, giảng viên sẽ nói rõ mục tiêu, chương trình môn học, tài liệu tham khảo, cách thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên, hướng dẫn cách tự học ở nhà và học trên lớp đạt hiệu quả, tự giới thiệu với lớp về mình (họ tên, số điện thoại, địa chỉ email, lịch tiếp sinh viên, ...)

12.Trang thiết bị dạy và học: máy chiếu, bảng, bút viết bảng

13. Tài liệu học tập:

Tài liệu chính (Textbook):

- Trường ĐH Luật Hà Nội, [2012], Giáo trình Luật Lao động, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội.
- Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, [2014], Giáo trình Luật Lao động, NXB Hồng Đức-Hội Luật gia Việt Nam, TP. HCM.
- Viện đại học mở Hà Nội, [2014], Giáo trình luật lao động Việt Nam, NXB Tư pháp, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo khác:

- Bộ luật Lao động
- Luật Công đoàn năm 2012
- Luật Việc làm 2013
- . Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014
- Luật BHXH năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Luật BHYT năm 2008, sửa đổi bổ sung 2014
- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015

Các tài liệu khác theo sự hướng dẫn của giáo viên

Tp.HCM, ngày tháng năm 201...

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn